**Tuần 7**

**Ngày soạn: 12/10/2017**

**Ngày giảng: Thứ hai ngày 16 tháng 10 năm 2017**

**Tập đọc**

**NHỮNG NGƯỜI BẠN TỐT**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Hiểu ý nghĩa câu chuyện : Khen ngợi sự thông minh , tình cảm gắn bó đáng quý của loài cá heo với con người.

**2. Kĩ năng**

- Đọc trôi chảy, lưu loát toàn bài; đọc đúng các từ phiên âm tiếng nước ngoài- ri -ôn; Xi- xin). Biết đọc diễn cảm toàn bài văn với giọng sôi nổi, hồi hộp.

**3. Thái độ**

- Giáo dục HS cần yêu quý và bảo vệ những loài vật có ích .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Sưu tầm 1 số tranh ảnh, chuyện về cá heo.

- Bảng phụ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Kiểm tra bài cũ**.(5')  -Yêu cầu HS đọc bài : Tác phẩm của Si- le và tên phát xít và trả lời câu hỏi về nội dung bài.  **2. Bài mới.** (30')  ***a) Giới thiệu bài.***  **-** Giới thiệu tranh minh họa chủ điểm*Con người với thiên nhiên.*  ***b) Hướng dẫn HS luyện đọc* .**  - GV mời 1 HS đọc toàn bài  - GV chia bài thành 4 đọan và yêu cầu HS đọc nối tiếp  - GV kết hợp sửa chữa lỗi phát âm tên riêng nước ngoài, ngắt nghỉ hơi chưa đúng ,chưa phù hợp với giọng đọc của từng đoạn.  -Yêu cầu HS đọc nối tiếp đoạn L2 .  - HS đọc nối tiếp lần 3.GV kết hợp giúp HS hiểu nghĩa 1 số từ khó trong phần giải thích SGK.  - Y/c HS luyện đọc theo cặp cho nhau nghe.  - Gv đọc mẫu toàn bài.  ***c) Hướng dẫn tìm hiểu bài.***  - GV HS đọc thầm đoạn 1,2 và trả lời câu hỏi 1và 2.  ? Vì sao nghệ sĩ A - ri-ôn phải nhảy xuống biển?  ? Điều kì diệu gì đã sảy ra khi nghệ sĩ cất tiếng hát rã biệt cuộc đời?  - Y.cầu HS đọc thầm toàn bài để trả lời câu hỏi 3và 4  ? Qua câu chuyện, em thấy cá heo đáng yêu, đỏng quý ở điểm nào  ? Em có suy nghĩ gì về đám thuỷ thủvà của đàn cá heo với nghệ sĩ A- ri -ôn?  - GV theo dõi tuyên dương các em trả lời tốt.  - GV chốt lại và ghi bảng ý chính.  ?Ngoài câu chuyện trên em còn biết câu chuyện nào về loài cá heo?  ***d) Hướng dẫn đọc diễn cảm.***  - GV mời 4 em đọc lại toàn bài.  - GV uốn nắn sửa chữa cho những em còn yếu.  -Tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm đoạn2.  **3 . Củng cố dặn dò.(3')**  ? Câu chuyện muốn nói với các em điều gì?  - GV nhận xét chung tiết | - 2, 3 em đọcvà trả lời câu hỏi, lớp nhận xét bổ sung.  - 1 HS đọc cả bài, HS dưới lớp chú ý nghe  - 4 HS nối tiếp đọc bài,lớp theo dõi.  - 4 HS đọc nối tiếp lần 2.  - 4HS đọc nối tiếp lần 3 kết hợp giải nghĩa từ khó  -HS theo dõi GV đọc mẫu.  -HS làm việc cá nhân, đại diện trả lời.  +Vì thuỷ thủ trên tàu nổi lòng tham, cướp hết tặng vật của ông....  +Cá heo bơi quanh tàu say sưa thưởng thức tiếng hát của ông...  - HS thảo luận theo cặp, đại diện trả lời.  + Vì biết thưởng thức tiếng hát của hoạ sĩ , biết cứu giúp khi ông nhảy xuống biển....  + Đám thuỷ thủ là người độc ác.  - HS kể thêm theo sự hiểu biết của mình.  - 4 HS đọc, mỗi em đọc1 đoạn  - HS luyện đọc cá nhân sau đó đọc trước lớp.  - HS cùng nhận xét đánh giá. |

----------------------------o0o------------------------

**Toán**

**LUYỆN TẬP CHUNG**

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức: Củng cố**

+ Quan hệ giữa 1 và  ;  và ;  và 

+ Tìm một thành phần chưa biết của phép tính với phân số.

+ Giải các bài toán liên quan đến trung bình cộng.

**2. Kĩ năng**

- Rèn kĩ năng làm tính và giải toán.

**3. Thái độ**

- Yêu thích môn học.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bảng phụ

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Kiểm tra bài cũ**.(5')  - 1 em chữa lại bài 3.  - Nhắc lại cách tìm phân số của một số.  **2. Bài mới**.(30')  ***HĐ1***. ***Giới thiệu bài*.** Trong giờ học toán này các em cùng luyện tập về quan hệ của một số các phân số thập phân, tìm thành phần chưa biết của phép tính với phân số, giải bài toán về số trung bình cộng.  ***HĐ2****.****H­ướng dẫn HS làm bài tập*.**  **Bài 1.**  - Y/c HS tự làm bài và chữa bài trên bảng.  **Bài 2.**  - HS tự xác định y/c của bài toán rồi làm bài.  -GV gợi ý để HS nhớ lại cách tìm thành phần chưa biết.  **Bài 3.** Bài toán  - Y/c HS đọc kĩ đề toán rồi tự giải bài và chữa bài.  - GV củng cố lại cách tìm phân số của 1 số.  **Bài 4.**  -Y/c HS đọc kĩ đề bài và tìm phương án giải.  ? Bài toán cho biết gì?  ? Bài toán hỏi gì?  - Gv giúp đỡ những em yếu hoàn thành bài.  **3. Củng cố dặn dò**.(3')  - Y/c HS nhắc lại nội dung kiến thức vừa ôn.  - GV nhận xét chung tiết học . | - 1HS chữa bảng, lớp nhận xét bổ sung.  - HS lắng nghe  - Nêu yêu cầu bài tập  - HS làm việc cá nhân vào vở và chữa bài trên bảng.  a) 1:=1x= 10 lần  b) : = x = 10 lần  c) : = x = 10 lần  - Nêu yêu cầu bài tập.  - HS tự làm bài vào vở, đổi vở chéo cho nhau để kiểm tra.  a, x + = b, x - =  x = - x = +  x = – x = +  x = x =  -Đọc bài toán  Bài giải  Phân số chỉ số nước chảy vào bể là:  +  = = ( bể )  Trung bình mỗi giờ vòi nước chảy được là:  : 2 =( bể)  Đáp số:  bể  -Đọc bài toán  - Bài toán cho biết mua 5m vải hết 60 000đ. Hiện nay giá vải giảm 2000đ/m.  - Bài toán hỏi có thể mua được bao nhiêu mét vải khi giá vải giảm?  Bài giải:  Giá tiền 1 mét vải lúc trước là:  60 000 : 5 = 12 000 ( đồng )  Giá tiền 1 mét vải khi giảm giá là:  12 000 – 2000 = 10 000 ( đồng )  Hiện nay có thể mua được số mét vải là:  60 000 : 10 000 = 6 ( m )  Đáp số: 6m |

----------------------------o0o------------------------

**Ngày soạn: 12/10/2017**

**Ngày giảng: Thứ ba ngày 17 tháng 10 năm 2017**

**Toán**

**KHÁI NIỆM SỐ THẬP PHÂN**

**I.MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Giúp HS nhận biết khái niệm ban đầu về số thập phân ( dạng đơn giản ), biết đọc, viết số thập phân dạng đơn giản.

**2. Kĩ năng**

- Rèn kĩ năng đọc, viết số thập phân.

**3. Thái độ**

- Giáo dục HS ý thức tự giác học bài và làm bài.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bảng phụ GV kẻ sẵn các bảng như SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Kiểm tra bài cũ.(5')**  - 1 em chữa lại bài 4.  - Nhắc lại cách giải bài toán về tỉ lệ.  **2. Bài mới.(30')**  ***HĐ1*. *Giới thiệu bài*:** GV nêu mục đích y/cầu giờ học.  ***HĐ2***. Giới thiệu khái niệm ban đầu về số thập phân.  a) Y/c HS quan sát bảng và nêu nhận xét từng hàng trong bảng (Phần a)  - GV kết hợp giảng và ghi: 0m 1 dm tức là có 1dm.  Vậy 1 dm = ... m ?  - 1dm hay m còn viết thành 0,1 m  - Tương tự với các hàng tiếp theo Gv cũng giúp HS phát hiện nhận xét và rút ra được các số 0,01; 0,001  -Vậy các phân số thập phân:  ;  ;  được viết thành 0,1; 0,01; 0,001.Các số 0,1; 0,01; 0,001 Gọi là số thập phân.  b) Y/c HS quan sát bảng và nêu nhận xét từng hàng trong bảng (Phần b), rồi chuyển các phân số thập phân sang số thập phân.  - GV hướng dẫn cách đọc và viết các số thập phân đó.  ***HĐ3.H­ướng dẫn HS làm bài tập*.**  **Bài1.**  a, GV vẽ như SGK lên bảng và Y/c HS đọc phân số thập phân và số thập phân trên mỗi vạch đó.  - GV cho HS quan sát hình vẽ SGK để nhận biết hình ở phần b là hình phóng to đoạn từ 0 đến 0,1  **Bài 2**.: Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm ( theo mẫu )  - HS tự xác định y/c của bài toán rồi thực hiện theo mẫu mà GV hướng dẫn sau đó làm lần lượt từng phần a, b,  - GV gợi ý để HS biết cách kiểm tra kết quả  **Bài 3:** Viết phân số thập phân và số thập phân thích hợp vào chỗ chấm ( theo mẫu )  Gv kẻ sẵn bảng và Y/c HS thực hiện theo mẫu.  -Y/c HS đọc bảng sau khi đã hoàn thành.  **3. Củng cố dặn dò.(3')**  - Y/c HS nhắc lại nội dung kiến thức vừa ôn.  - GV nhận xét chung tiết học. Dặn HS ôn bài. | - 1HS chữa bảng, lớp nhận xét bổ sung.  - HS nhận xét ở từng hàng.  - Vài em nêu kết quả là m  - HS tự làm theo hướng dẫn của GV.đại diện báo cáo kết quả.  - HS nêu miệng, lớp nhận xét bổ sung.  - Nêu yêu cầu bài tập.  - HS tự làm bài vào vở, đổi vở chéo cho nhau để kiểm tra.  -1 HS làm miệng trước lớp.  -Nêu yêu cầu bài tập.  - 2 HS lên bảng làm bài, dưới lớp theo dõi, nhận xét.  a)7 dm =m = 0,7 m  5 dm =m = 0,5 m  b)3 cm =m = 0,03 m  8 mm =m = 0,008m  6 g =kg = 0,006 kg  - HS đọc yêu cầu và làm bài tập  - HS đọc bài làm |

----------------------------o0o------------------------

**Luyện từ và câu**

**TỪ NHIỀU NGHĨA**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Hiểu được thế nào là từ nhiều nghĩa, nghĩa gốc và nghĩa chuyển trong từ nhiều nghĩa .

**2. Kĩ năng**

- HS phân biệt được nghĩa gốc và nghĩa chuyển của từ nhiều nghĩa trong một số câu văn. Tìm được ví dụ về sự chuyển nghĩa của một số danh từ chỉ bộ phận cơ thể người và động vật.

**3. Thái độ**

- Có ý thức sử dụng đúng các từ nhiều nghĩa khi viết câu văn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV có bảng phụ ghi nội dung bài 1 ( phần nhận xét).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Kiểm tra bài cũ.(5')**  - Thế nào là từ đồng âm? Lấy ví dụ về từ đồng âm.  - Nhận xét, tuyên dương  **2.Bài mới.(30')**  ***HĐ1: Giới thiệu bài.***  - Các em đã biết cách dùng từ đồng âm để chơi chữ. Tiếng Việt có rất nhiều hiện tượng thú vị. Hôm nay, chúng ta cùng tìm hiểu về từ nhiều nghĩa.  ***HĐ2. Phần nhận xét.***  **Bài tập 1**: GV treo bảng phụ bài 1.Y/c HS đọc và làm .  - GV và HS cùng chữ kết quả đúng.  - GV nhấn mạnh các nghĩa mà các em vừa xác định cho các từ mũi, răng, tai là các nghĩa gốc (nghĩa ban đầu) của mỗi từ.  **Bài tập 2.**  - Y/c HS đọc kĩ các câu thơ và nêu lên sự khác nhau về nghĩa của các từ răng, mũi, tai.  - GV chốt lại : Những nghĩa này hình thành trên cơ sở nghĩa gốc của các từ: răng, mũi, tai. ta gọi đó là nghĩa chuyển.  **Bài tập 3**.  - Y/c HS đọc kĩ đề bài và thảo luận tìm ra điểm giống nhau của các từ đó.  - GV và HS cùng chốt lại theo SGV.  ***HĐ3. Ghi nhớ***:  - Dựa vào kiến thức vừa học cho biết : Thế nào là từ nhiều nghĩa?  - GV chốt lại và ghi bảng.  ***HĐ 4 : Hướng dẫn HS làm bài tập.***  **Bài tập 1**.  - HS đọc yêu cầu của bài tập 1và tự làm.  GV và HS cùng chữa bài trên bảng lớp..  + Lời giải:  Nghĩa gốc🢧Chuyển nghĩa  a) Mắt trong đôi mắt của bé mở to🢧 Mắt trong mở mắt quả Na  b) Chân trong bé đau chân🢧 Chân trong Lòng.....ba chân  c) Đầu trong khi viết đừng nghoẹo đầu🢧 Đầu nguồn  **Bài tập 2.**  - Y/c HS đọc đề bài.  - y/c làm bài theo nhóm 4.  - Cả lớp và GV cùng nhận xét và chốt lại lời giải đúng.  **3. Củng cố dặn dò.(3')**  - GV nhận xét tiết học ,biểu dương những em học tốt.  -Y/c HS về nhà ôn lại và ghi nhớ nội dung mới học | - 3 HS nêu, lớp nhận xét bổ sung.  - HS lắng nghe  - HS làm việc cá nhân. Đại diện 1 em lên bảng nối.  ***+ tai*** - nghĩa a; ***răng*** -nghĩa b; ***mũi***- nghĩa c  - 2 HS đọc .Lớp theo dõi SGK.  - HS làm theo cặp dựa vào nội dung các câu thơ và đại diện trình bày.  - HS thảo luận theo cặp và đại diện trình bày.  - HS suy nghĩ trả lời, lớp bổ sung.  - 1 HS đọc yêu cầu  - HS làm việc cá nhân gạch 1 gạch dưới từ mang nghĩa gốc và 2 gạch dưới từ mang nghĩa chuyển  - 1 HS đọc yêu cầu  - 4 em trao đổi và ghi vào phiếu.2 nhóm làm phiếu to để chữa bài trước lớp.  + Lưỡi***: lưỡi liềm, lưỡi cày, lưỡilê, lưỡi gươm, lưỡi búa...*** |

----------------------------o0o------------------------

**Chính tả**( Nghe - viết )

**DÒNG KINH QUÊ HƯƠNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Nắm vững quy tắc và làm đúng các bài tập đánh dấu thanh ở các tiếng có nguyên âm đôi***: iê; ia.***

**2. Kĩ năng**

- Nghe viết đúng chính tả, trình bày đúng một đoạn của bài dòng kinh quê hương.

**3. Thái độ**

- Giáo dục HS có ý thức rèn chữ giữ vở.

**\*GDMT:** GD tình cảm yêu quý vẻ đẹp của dòng kinh (kênh) quê hương, có ý thức BVMT xung quanh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Gv chẩn bị phiếu học tập cho bài 2.

- GV 2 bút dạ, 2 tờ phiếu to phô tô nội dung bài 1.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Kiểm tra bài cũ.(5')**  -Y/c HS viết các tiếng cónguyên âm đôi ***ưa ươ.***  **2 Bài mới.(30')**  ***a ) Giới thiệu bài.*** Giờ chính tả hôm nay các em cùng viết bài Dòng kinh quê hương và làm bài tập chính tả về các tiếng có nguyên âm đôi iê/ia  ***b) Hướng dẫn HS nghe viết***  *-*Y/c 1-2 em đọc bài viết  - T/c cho HS luyện viết nháp từ dễ viết sai, dễ lẫn.  - GV nhắc nhở HS tư thế ngồi viết, cách cầm bút, để vở sao cho hiệu quả cao.  - GV nhận xét 1 số bài để chữa những lỗi sai thường mắc.  - GV nêu nhận xét chung sau khi nhận xét.  ***c.Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả.***  **Bài tập 2.**  - Y/C HS đọc đề bài.  - T/c cho HS làm việc cá nhân sau đó chữa bài.  - Y/c HS nêu các tiếng chứa iê, ia.  - GV chốt lại cách ghi dấu thanh trong tiếng có các vần đó.  **Bài tập 3.**  - Gọi HS đọc yêu cầu của bài.  - Y/c HS tự hoàn thành các thành ngữ  - Yêu cầu HS phải ghi nhớ mô hình cấu tạo vần và cách ghi dấu thanh trong tiếng có nguyên âm đôi iê và ia.  **3. Củng cố dặn dò.(3')**  - Nhận xét tiết học ,biểu dương những em học tập tốt.  - Y/c về nhà tiếp tục rèn chữ viết, ghi nhớ cách ghi dấu thanh trong tiếng có vần iê, ia. | - Làm việc cả lớp, 3HSviết bảng, lớp nhận xét sửa chữa.  - HS lắng nghe  - Lớp theo dõi đọc thầm lại bài, chú ý cách ghi dấu thanh  ***+ Mái xuồng, giã bãi, ngưng lại, lảnh lót...***  - HS nghe GV đọc rồi viết bài vào vở.  - HS soát lỗi , đổi vở để soát lỗi cho nhau.  - 1HS đọc, lớp theo dõi.  - HS tự tìm và chữa bài.  + Rạ rơm thì ***ít***, gió đông thì ***nhiều***  Mải mê đuổi một con ***diều***  Củ khoai nướng để cả ***chiều*** thành tro.  - 2 HS đọc yêu cầu của bài.  - 3HS nối tiếp nhau đọc các thành ngữ, và ý hiểu nghĩa của các thành ngữ ấy.  + Đông như ***kiến***;  + Gan như cóc ***tía***;  + Ngọt như ***mía*** lùi |

----------------------------o0o------------------------

**Kể chuyện**

**CÂY CỎ NƯỚC NAM**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Hiểu truyện, biết trao đổi với các bạn về ý nghĩa câu chuyện : Khuyên người ta quý thiên nhiên, hiểu thiên nhiên và biết trân trọng từng ngọn cỏ, lá cây.

**2. Kĩ năng**

- Rèn kĩ năng nói và nghe:

+Dựa vào lời kể của GV và tranh minh họa SGK kể được từng đoạn và toàn bộ câu chuyện ; giọng kể tự nhiên, phối hợp lời kể với cử chỉ, nét mặt một cách tự nhiên.

+ Chăm chú nghe thầy cô kể truyện, nhớ nội dung truyện.Theo dõi bạn kể, nhận xét đúng lời của bạn, kể tiếp lời bạn.

**3. Thái độ**

- Giáo dục HS yêu quý thiên nhiên và học tập cách sử dụng cây thuốc để chữa bệnh đơn giản.

**\*GDMT:** GD thái độ yêu quý những cây cỏ hữu ích trong MT thiên nhiên, nâng cao ý thức BVMT.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Một số cây thuốc nam: đinh lăng, cam thảo, ngải cứu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Kiểm tra bài cũ.(5’)**  - Yêu cầu HS kể lại câu chuyện em đã tham gia hoặc chứng kiến ở giờ trước.  - Nhận xét, cho điểm  **2. Bài mới**.(28’)  ***a) Giới thiệu bài****.* GV giới thiệu qua về danh y Tuệ Tĩnh.  ***b) GV kể chuyện.***  - GV kể lần 1, kể chậm rãi, từ tốn.  - GV kể lần 2, kết hợp chỉ 6 tranh minh họa ( GV ghi bảng tên 1 số cây thuốc nam và giúp HS hiểu 1 số từ ngữ khó trong bài.  ***c) Hướng dẫn HS kể chuyện và trao đổi về ý nghĩa câu chuyện.***  - Y/c HS đọc yêu cầu 1, 2, 3 của bài tập.  - Y/c HS nhớ lại nội dung cốt truyện và kể lại theo nhóm đôi.  - GV đến giúp đỡ những em yếu .  \* Y/c HS thi kể chuyện từng đoạn theo tranh trước lớp.  - GV mời 1 số em có trình độ thi kể lại toàn bộ câu chuyện.  - GV đưa ra tiêu trí đánh giá để chọn bạn kể hay,chính xác, kể tự nhiên.  - Y/c HS nêu ý nghĩa câu chuyện.  **3.Củngcố, dặn dò.(2’)**  **-** Liên hệ giáo dục HS biết quý trọng cây cỏ xung quanh ta.  - GV nhận xét tiết học, khuyến khích HS về nhà tập kể cho người thân nghe. | -2 HS kể, lớp theo dõi và nhận xét.  -HS chú ý lắng nghe GV kể.  - 2 HS đọc gợi ý SGK.  - HS nối tiếp nhau kể chuyện theo nhóm đôi.  - HS xung phong kể chuyện trước lớp theo tranh ( 3 em kể mỗi em 2 tranh)  - Mỗi tổ 1 em tham gia kể.  -HS trao đổi về nội dung, ý nghĩa câu chuyện và đại diện nêu, lớp bổ sung. |

----------------------------o0o------------------------

**Chiều Hoạt động ngoài giờ lên lớp**

**BÁC HỒ VÀ NHỮNG BÀI HỌC VỀ ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG**

**Bài 1: Bác chỉ muốn các cháu được học hành**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Nhận thức đượctình yêu thương của Bác Hồ dành cho thiếu niên, nhi đồng

**2. Kĩ năng**

- Biết thể hiện tình yêu thương em nhỏ bằng hành động thiết thực

**3. Thái độ**

- Hình thành, nồi dưỡng phẩm chất nhân ái, khoan dung với các em nhỏ, với mọi người

**II.CHUẨN BỊ:**

* Tài liệu Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống – Bảng phụ kẻ mẫu ( TL tr/8)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động 1:**  **-** GV kể lại câu chuyện “Bác chỉ muốn các cháu được học hành”  - Nêu những chi tiết trong chuyện thể hiện tình cảm Bác Hồ dành cho các em nhỏ?  - Em Chiến trong câu chuyện có hoàn cảnh như thế nào?  - Câu nói, cử chỉ nào của em Chiến khiến Bác xúc động? Vì sao?  - Hãy chỉ ra câu nói của Bác thể hiện mong muốn dành cho các em nhỏ.  **2.Hoạt động 2:**  - GV chia lớp làm 4 nhóm, thảo luận :  + Câu chuyện trên có ý nghĩa gì?  - GV cho HS hát” Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng.  **3.Hoạt động 3: Thực hành, ứng dụng**  - Hãy chỉ ra những hành động em nên làm và những hành động không nên làm đối với các em bé nhỏ tuổi  - Hãy kể lại một câu chuyện em đã nghe (chứng kiến) hoặc bản thân đã làm thể hiện sự thương yêu, nhường nhịn đối với các em nhỏ  - Chia sẻ với các bạn trong nhóm về các câu hỏi trong phần hoạt động cá nhân  **4.Hoạt động 4:** Treo bảng phụ có kể mẫu  **-** Hãy cùng xây dựng một bản kế hoạch giúp đỡ các em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn trong trường, trong xóm của em (theo mẫu)  5. **Củng cố, dặn dò:**  -Câu chuyện này có ý nghĩa gì?  Nhận xét tiết học | -HS lắng nghe  - HS trả lời cá nhân  - HS trả lời cá nhân  -Hoạt động nhóm  - HS thảo luận theo nhóm, ghi vào bảng nhóm.  - Đại diện nhóm trình bày  - Các nhóm khác bổ sung  -Hoạt động nhóm 6, ghi vào giấy   |  |  | | --- | --- | | Em nên làm | Em không nên làm | |  |  |   - Đại diện nhóm trình bày  -Các nhóm khác bổ sung  - HS trả lời cá nhân  HS chia làm 4 nhóm làm theo mẫu kể sẵn trên bảng phụ  - Đại diện nhóm trình bày  -Các nhóm khác bổ sung   * HS trả lời |

----------------------------o0o------------------------

**Ngày soạn: 12/ 10/ 2017**

**Ngày giảng: Thứ tư ngày 18 tháng 10 năm 2017**

**Tập đọc**

**TIẾNG ĐÀN BA-LA-LAI-CA TRÊN SÔNG ĐÀ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Hiểu nội dung, ý nghĩa của bài thơ: Ca ngợi vẻ đẹp kì vĩ của công trình, sức mạnh của những người đang chinh phục dòng ien và sự gắn bó, hòa quện giữa con người với thiên nhiên.

**2. Kĩ năng**

- Đọc trôi chảy lưu loát toàn bài thơ; đọc đúng nhịp của thể thơ tự do. Biết đọc diễn cảm bài thơ thể hiện niềm xúc động của tác giả khi nghe tiếng đàn trong đêm trăng, ngắm sự kì vĩ của công trình thủy điện ien Đà, mơ tưởng về một tương lai tốt đẹp khi công trình hoàn thành.

**3. Thái độ**

- HS cảm phục trước sức mạnh của con người chinh phục thiên nhiên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC**

- Tranh, ảnh về nhà máy Thủy điện Hòa Bình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Kiểm tra bài cũ**.(5’)  -Yêu cầu HS đọc bài Những người bạn tốt ,và trả lời câu hỏi SGK.  - Nhận xét cho điểm  **2. Bài mới.** (30’)  ***a) Giới thiệu bài.***  - GV đưa tranh ảnh về nhà máy Thủy điện để giới thiệu  ***b) Hướng dẫn HS luyện đọc* .**  - GV chia bài thành 3 đọan theo 3 khổ thơ và yêu cầu HS đọc nối tiếp.  -Y/c HS đọc nối tiếp lần 2.  - GV kết hợp sửa chữa lỗi phát âm, ngắt nghỉ hơi chưa đúng, cách đọc của mỗi khổ.  -Yêu cầu HS đọc nối tiếp đoạn L3 , GV kết hợp giúp HS hiểu nghĩa 1 số từ khó trong phần giải thích SGK và ien các từ: cao nguyên, trăng chơi vơi.  - Y/c HS luyện đọc theo cặp cho nhau nghe.( chú ý thể hiện giọng đọc cho phù hợp với từng khổ thơ.  - GV đọc diễn cảm toàn bài một lần (với giọng chậm rãi ngân nga).  ***c) Hướng dẫn tìm hiểu bài****.*  - Y/c HS đọc lướt khổ thơ1,2 và trả lời câu 1( GV tách thành 2 ý nhỏ) .  ? Những chi tiết nào trong bài thơ gợi lên hình ảnh một đêm trăng rất tĩnh mịch  ? Những chi tiết nào sinh động trên công trình sông Đà?  -GV tổ chức cho HS , trao đổi thảo luận, tìm hiểu nội dung câu 2,3 SGK .  ?Tìm một hình ảnh đẹp trong bài thơ......?  ? Những câu thơ nào trong bài thơ sở dụng phép nhân hoá?  - GV theo dõi giúp đỡ các em trả lời tốt.Gv giải thích thêm để HS nắm vững hơn về các biện pháp nhân hóa đã sử dụng trong bài.  - GV chốt lại và ghi bảng nội dung chính của bài văn.  ***d) Hướng dẫn đọc diễn cảm.***  - GV mời 3 em đọc lại bài thơ.  - GV uốn nắn sửa chữa giúp HS đọc đúng giọng chậm rãi ngân nga  - Chú ý nhấn giọng : ***nối liền, nằm bỡ ngỡ, chia, muôn ngả, lớn, đầu tiên***  -Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm  –GV và HS cùng nhận xét đánh giá và chọn bạn đọc hay.  **3 . Củng cố dặn dò.(3’)**  - Y/c nhắc lại nội dung chính của bài.Liên hệ giáo dục về sức mạnh của con người để khám phá và chinh phục thiên nhiên.  - Nhận xét chung tiết học.  -Dặn HS học thuộc bài và chuẩn bị bài sau: Kì diệu rừng xanh. | * 2 HS đọc kết hợp trả lời câu hỏi.   - 3 HS đọc, mỗi em đọc 1khổ. Lớp theo dõi và nhận xét.  -3 HS đọc, mỗi em đọc1 đoạn  lớp theo dõi và nhận xét cách đọc của từng khổ thơ.  - HS đọc nối tiếp đọc kết hợp giải nghĩa 1 số từ ngữ khó trong sách***:*** Xen ben, Sông Đà, Ba-la-lai-ca...  - Luyện đọc theo cặp ( Đọc lặp lại để mỗi em được đọc 1lần toàn bài.)  -HS thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi. lớp nhận xét bổ sung.  +Cả công trình đang ngủ say  +Vì có cô gái Nga, có dòng sông  -HS đọc thầm toàn bài và trả lời, lớp nhận xét bổ sung.  + HS trả lời  ***+*** Cả công trường say ngủ cạnh dòng sông  Những tháp khoan.....  - HS trả lời và tự rút ra nội dung ý nghĩa của bài .  - Bài thơ ca ngợi vẻ đẹp kĩ vĩ của nhà máy thuỷ điện Hoà Bình, sức mạnh của những con người đang chinh phục dòng sôngvà sự gắn bó hoà quyện giữa con người với thiên nhiên.  - 3HS đọc  - HS chọn đoạn và đọc.  - HS luyện đọc diễn cảm cá nhân.Cử đại diện thi đọc.  - HS luyện đọc kết hợp học thuộc từng khổ thơ và bài thơ. |

----------------------------o0o------------------------

**Toán**

**KHÁI NIỆM SỐ THẬP PHÂN ( Tiếp theo)**

**I.MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Giúp HS nhận biết ban đầu về khái niệm số thập phân ( ở các dạng thường gặp ) và cấu tạo của số thập phân biết đọc, viết số thập phân dạng đơn giản thường gặp.

**2. Kĩ năng**

- Rèn kĩ năng đọc, viết số thập phân.

**3. Thái độ**

- Có ý thức tự giác học bài.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV kẻ sẵn các bảng như SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Kiểm tra bài cũ**.(5’)  - Em hãy lấy 2 VD về số thập phân và đọc.  - Nhắc lại cách giải bài toán về tỉ lệ.  **2. Bài mới**.(30’)  ***HĐ1*. *Giới thiệu bài*.**  -Gvnêu mục đích y.cầu giờhọc.  ***HĐ2***. Tiếp tục giới thiệu khái niệm về số thập phân.  a) Y/c HS quan sát bảng và nêu nhận xét từng phần trong bảng.  - GV kết hợp giảng và ghi bảng sau đó hướng dẫn các em đọc từng số thập phân.  - Tương tự với các phần tiếp theo GV cũng giúp HS phát hiện nhận xét và rút ra được các số thập phân 8,56; 0,195 rồi đọc các số đó.  b) GV gợi ý h.dẫn để HS n.xét xem mỗi số thập phân có mấy phần chúng được ngăn cách bởi gì?  - GV viết từng VD lên bảng và Y/c HS chỉ phần nguyên và phần thập phân của mỗi số.  - GV kết luận: Sgk  ***HĐ3.*** Thực hành.  **Bài1.** Đọc mỗi số thập phân sau  - GV ghi các số lên bảng và Y/c HS đọc.  **Bài 2.**  - HS tự xác định y/c của bài toán rồi thực hiện viết hỗn số thành phân số thập phân.  - GV gợi ý để HS biết cách kiểm tra kết quả bằng cách đếm xem ở mẫu số của phân số thập phân có bao nhiêu chữ số 0 thì ở phần thập phân cũng có bấy nhiêu chữ số.  - GV y/c HS đọc lại các số thập phân vừa viết được.  Bài 3: SGK/ 37  - HS xác định rõ Y/c của bài 3 rồi tự làm bài và chữa.  -Y/c HS đọc lại các phân số thập phân.  **3. Củng cố dặn dò**.(3’)  - GV nhận xét chung tiết học.  - Dặn HS ôn bài và làm bài ở nhà... | - 2HS trả lời, lớp nhận xét bổ sung.  - HS nhận xét ở từng phần.  Và nêu được:  2 m7dm hay 2m được viết thành 2,7 m.  - Vài em nêu kết quả là m  - HS tự suy nghĩ và tìm ra kết quả. Số thập phân gồm hai phần, phần nguyên và phần thập phân được ngăn cách bởi dấu phẩy.  - 1 vài em nhắc lại.  - Nêu yêu cầu bài tập.  - HS đọc cá nhân, lớp nhận xét bổ sung.  - Nêu yêu cầu bài tập.  -HS tự làm theo hướng dẫn của GV.đại diện báo cáo kết quả.  + *5,9 ; 82,45 ; 810,225*  - HS làm bài vào vở,1 em chữa bảng, lớp nhận xét bổ sung.  - Nêu yêu cầu bài tập.  0,1 =;0,02 =;  0,004 =; 0,095 = |

----------------------------o0o------------------------

**Khoa học**

**PHÒNG BỆNH SỐT XUẤT HUYẾT**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Nêu tác nhân lây truyền bệnh sốt xuất huyết. Nhận ra sự nguy hiểm của bệnh sốt xuất huyết. Thực hiện các cách diệt muỗi, tránh không cho muỗi đốt

**2. Kĩ năng**:

- Rèn cho hs nắm đ­ược tác nhân lây truyền bệnh sốt xuất huyết và sự nguy hiểm, cách phòng bệnh sốt xuất huyết

**3. Thái độ**:

- Ngăn chặn không cho muỗi sinh sản và đốt ng­ười

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Thông tin và hình vẽ trong SGK trang 28 , 29

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Ổn định** | - Hát |
| **2. Bài cũ:** Phòng bệnh sốt rét |  |
| GV hỏi | - 2 HS trả lời |
| + Bệnh sốt rét là do đâu ? | + Do kí sinh trùng gây ra |
| + Bạn làm gì để có thể diệt muỗi trưởng thành? | + Phun thuốc diệt muỗi, cắt cỏ, phát quang bụi rậm,... |
| GV nhận xét , tuyên dương. |  |
| **3. Bài mới:** Phòng bệnh sốt xuất huyết |  |
| **\*Hoạt động 1:** Làm việc với SGK | - Hoạt động nhóm, lớp |
| **Phương pháp:** Thảo luận, đàm thoại |  |
| • **Bước 1:** Tổ chức hướng dẫn  - GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho các nhóm  • **Bước 2:** Làm việc cả lớp | - HS làm việc nhóm  - Quan sát và đọc lời thoại của các nhân vật trong các hình 1 trang 28 trong SGK |
| - GV yêu cầu đại diện các nhóm lên trình bày | - Trả lời các câu hỏi trong SGK, lớp nhận xét, bổ sung |
|  | 1) Do một loại vi rút gây ra |
|  | 2) Muỗi vằn  3) Trong nhà  4) Các chum, vại, bể nước |
|  | 5) Tránh bị muỗi vằn đốt |
| - GV yêu cầu cả lớp thảo luận câu hỏi: Theo bạn bệnh sốt xuất huyết có nguy hiểm không? Tại sao? | - Nguy hiểm vì gây chết người, chưa có thuốc đặc trị. |
| **-** GV kết luận: Bệnh sốt xuất huyết do vi rút gây ra. Muỗi vằn là vật trung gian truyền bệnh. Bệnh có diễn biến ngắn, nặng có thể gây chết người trong 3 đến 5 ngày, chưa có thuốc đặc trị để chữa bệnh. |  |
| **\* Hoạt động 2:** Tìm hiểu cách phòng chống bệnh sốt xuất huyết | - **Hoạt động lớp, cá nhân** |
| **Phương pháp:** Đàm thoại, quan sát, giảng giải |  |
| • **Bước 1:** GV yêu cầu cả lớp quan sát các hình 2 , 3, 4 trang 29 trong SGK và trả lời câu hỏi. |  |
| - Chỉ và nói rõ nội dung từng hình  - Hãy giải thích tác dụng của việc làm trong từng hình đối với việc phòng chống bệnh sốt xuất huyết? | -Hình 2: Bể nước có nắp đậy, bạn nam đang khơi thông cống rãnh (để ngăn không cho muỗi đẻ trứng) |
|  | -Hình 3: Một bạn ngủ có màn, kể cả ban ngày (để ngăn không cho muỗi đốt vì muỗi vằn đốt người cả ban ngày và ban đêm ) |
|  | -Hình 4:Chum nước có nắp đậy (ngăn không cho muỗi đẻ trứng) |
| • **Bước 2:** GV yêu cầu HS thảo luận câu hỏi :  + Nêu những việc nên làm để phòng bệnh sốt xuất huyết?  + Gia đình bạn thường sử dụng cách nào để diệt muỗi, bọ gậy ? | - Kể tên các cách diệt muỗi và bọ gậy (tổ chức phun hóa chất, xử lý các nơi chứa nước...) |
| - GV kết luận: Cách phòng bệnh số xuất huyết tốt nhất là giữ vệ sinh nhà ở và môi trường xung quanh, diệt muỗi, diệt bọ gậy và tránh để muỗi đốt. Cần có thói quen ngủ màn, kể cả ban ngày . |  |
| **Hoạt động 3:** Ghi nhớ kiến thức | Nhiều HS trả lời các câu hỏi |
| - Nguyên nhân gây bệnh sốt xuất huyết ? | - Do 1 loại vi rút gây ra. Muỗi vằn là vật trung gian truyền bệnh |
| - Cách phòng bệnh tốt nhất? | - Giữ vệ sinh nhà ở, môi trường xung quanh, diệt muỗi, bọ gậy, chống muỗi đốt... |
| **4. Tổng kết - dặn dò** |  |
| - Dặn dò: Xem lại bài |  |
| - Chuẩn bị: Phòng bệnh viêm não |  |
| - Nhận xét tiết học |  |

----------------------------o0o------------------------

**Ngày soạn: 12/ 10/ 2017**

**Ngày giảng: Thứ năm ngày 19 tháng 10 năm 2017**

**Tập làm văn**

**LUYỆN TẬP TẢ CẢNH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS hiểu được mối quan hệ giữa các câu trong một đoạn, biết cách viết câu mở đoạn.

**2. Kĩ năng**

- Rèn kĩ năng viết câu mở đoạn và mối liên kết giữa các câu trong đoạn.

**3. Thái độ**

- Có ý thức tự giác học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Một số tranh ảnh về Vịnh Hạ Long và cảnh đẹp Tây Nguyên.

**\*GDMT:** Giúp HS cảm nhận được vẻ đẹp của MT thiên nhiên, có tác dụng GD BVMT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1.Kiểm tra bài cũ.(5')**  **-**HS trình bày dàn ý bài văn miêu tả cảnh sông nước của giờ trước.  - Nhận xét, tuyên dương  **2. Bài mới.(30')**  ***a) Giới thiệu bài***.  - GV nêu mục đích ,yêu cầu của giờ học  ***b). Hướng dẫn HS luyện tập*.**  Bài tập 1.  - Y/c 1 HS đọc nội dung bài Vịnh Hạ Long.  - Y/c nêu các việc phải làm.  - GV và HS cùng nhận xét sửa chữa đưa ra kết quả đúng.  Bài tập 2:  - Yêu cầu HS đọc đề bài.  - Gv nhấn mạnh: Để chọn đúng câu mở đoạn cần xem những câu cho sẵn có nêu được ý bao trùm của cả đoạn không?  Bài tập 3.  - HS tự viết bài.Viết xong phải kiểm tra xem câu văn có nêu được ý bao trùm của đoan không? có hợp với câu tiếp theo của đoạn không?  - Gv và HS cùng nhận xét đánh giá.  **3. Củng cố, dặn dò.(3')**  -Y/c HS nhắc lại tác dụng của câu mở đoạn.  - GV nhận xét tiết học ,biểu dương những em có ý thức chuẩn bị tốt và viết câu mở đoạn hay.  -Y/c HS về nhà hoàn thành bài và chuẩn bị bài sau. | - 2 HS trình bày, lớp theo dõi.  - HS đọc thầm kĩ bài và trả lời 3 câu hỏi SGK.  a) MB: Câu mở đầu  TB: gồm 3 đoạn tiếp theo  KB: câu văn cuối  - 2,3 HS nối tiếp nhau đọc đề bài.  - HS làm việc cá nhân theo hướng dẫn của GV.  -Vài HS nối tiếp nhau đọc kết quả cần điền.  + Đoạn 1: Điền câu b  +Đoạn 2: Điền câu c  +Đoạn 3: Điền câu a  - HS tự làm bài.  - Vài HS trình bày trước lớp.  - Xác định y/c của bài.  - Làm bài. |

----------------------------o0o------------------------

**Toán**

**HÀNG CỦA SỐ THẬP PHÂN. ĐỌC, VIẾT SỐ THẬP PHÂN**

**I.MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Giúp HS nhận biết tên các hàng của số thập phân ( ở các dạng đơn giản thường gặp ) và quan hệ giữa các đơn vị của hai hàng liền nhau.

**2. Kĩ năng**

- Rèn kĩ năng đọc, viết số thập phân.

**3. Thái độ**

- Có ý thức tự giác học bài.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV kẻ sẵn các bảng như SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Kiểm tra bài cũ**.(5’)  - Em hãy viết các hỗn số sau thành số thập phân. 3; 4  -Nhắc lại cách đọc các số thập phân đó.  **2. Bài mới**.(30’)  ***\* HĐ1*. *Giới thiệu bài***. Trong tiết học toán hôm nay các em cùng tìm hiểu về hàng của số thập phân, tiếp tục học cách đọc và viết số thập phân.  ***\* HĐ2*.** Giới thiệu các hàng, giá trị của các chữ số ở các hàng và cách đọc, viết số thập phân.  a) Y/c HS quan sát bảng và nêu nhận xét về phần nguyên gồm có những hàng nào? Phần thập phân gồm có những hàng nào?  - GV kết hợp giảng và ghi bảng sau đó hướng dẫn các em nhận xét mối quan hệ giữa hai hàng liền nhau.  - GV kết luận để giúp HS nhận ra mỗi đơn vị của 1 hàng bằng 10 đơn vị của hàng thấp hơn liền sau, hoặc bằng  hay (0,1 ) đơn vị của hàng liền trước nó.  b, c) Gv viết số lên bảng và y/c HS tự nêu cấu tạo của từng phần của số thập phân, rồi đọc số đó.  ***\* HĐ3****.* Thực hành.  ***GVh­ướng dẫn HS làm bài tập*.**  **Bài 1.**  - GV ghi các số lên bảng và Y/c HS đọc.  **Bài 2.**  GV đọc và HS viết bảng con các số thập phân.  - GV y/c HS đọc lại các số thập phân vừa viết được.  **Bài 3**:  - HS xác định rõ Y/c của bài 3 rồi tự làm bài theo mẫu và chữa bài.  -Y/c HS đọc lại các hỗn số .  -Gv thu vở chấm bài.  **3. Củng cố dặn dò**.(3’)  - Y/c HS nhắc lại nội dung kiến thức vừa ôn.  - GV nhận xét chung tiết học.  - Dặn HS ôn bài và làm bài ở nhà. | - 2HS trả lời, lớp nhận xét bổ sung.  - HS lắng nghe  - HS quan sát và nhận xét ở từng phần.  + Phần nguyên gồm có các hàng: đơn vị, chục, trăm, nghìn. Phần thập phân có các hàng: phần mười, phần trăm, phần nghìn.  - HS tự suy nghĩ và nhận xét.  - Nêu yêu cầu bài tập  - HS đọc cá nhân và nêu miệng, lớp nhận xét bổ sung.  a, Hai phẩy ba mươi lăm.  Phần nguyên: 2, phần thập phân: 35  b, Ba trăm linh một phẩy tám mươi.  Phần nguyên: Ba trăm linh một  Phần thập phân: Tám mươi  - Nêu yêu cầu bài tập  - HS tự viết , 2 em lên bảng viết.  a) 5,9 ; b) 24,18 ; c)55,555  d) 2002,08 ; e)0,001  - HS làm bài vào vở, 1 em chữa bảng, lớp nhận xét bổ sung.  - Nêu yêu cầu bài tập  + 6,33 = 6;18,55 =18;  217,908 = 217 |

----------------------------o0o------------------------

**Luyện từ và câu.**

**LUYỆN TẬP VỀ TỪ NHIỀU NGHĨA**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Biết đặt câu phân biệt nghĩa của các từ nhiều nghĩa là động từ.

**2. Kĩ năng**

- Phân biệt được nghĩa gốc và nghĩa chuyển trong một số câu văn có dùng từ nhiều nghĩa.

**3. Thái độ**

- Có ý thức trong việc sử dụng đúng từ từ nhiều nghĩa.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- VBT, bảng phụ

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Kiểm tra bài cũ.(5')**  -Y/c HS nhắc lại các kiến thức về từ nhiều nghĩa và chữa bài 2 phần luyện tập.  - Nhận xét cho điểm  **2. Bài mới.(30')**  ***a.Giới thiệu bài****.*  - GV nêu mục đích ,yêu cầu của giờ học  ***b .Hướng dẫn HS làm bài tập.***  **Bài tập 1.**  - HS đọc yêu cầu của bài tập 1.  - GV ghi nội dung bài lên bảng.  - Tổ chức cho HS Làm bài theo cặp,GV giúp đỡ những em yếu hoàn thành nội dung bài.  - GVvà HS cùng chữa bài.  -Y/c HS nêu lại nghĩa gốc của từ chạy và nghĩa chuyển của từ chạy.  **Bài tập 2.**  - GV chuyển ý và nêu vấn đề: Qua bài 1 chúng ta thấy từ chạy là từ nhiều nghĩa. các nghĩa của từ chạy có nét gì chung? Bài tập này sẽ giúp các em hiểu điều đó.  -Y/c HS đọc đề bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp.  - GV và HS cùng nhận xét , khẳng định lại bằng những câu hỏi: Hoạt động của đồng hồ có thể coi là sự di chuyển bằng chân không?  **Bài tập 3.** Y/c HS đọc kĩ các câu và tìm xem từ ăn tròn câu nào được dùng với nghĩa gốc.  **Bài tập 4.** Y/c HS xác định đúng yêu cầu của bài, chỉ đặt câu với các nghĩa đã cho không đặt câu với các nghĩa khác.  **3. Củng cố, dặn dò.(3')**  - Y/c HS nhắc lại nghĩa gốc và nghĩa chuyển của các từ đi, đứng trong bài tập số 4.  - GV nhận xét tiết học ,biểu dương những em học tốt  - Dặn HS về nhà tập dùng từ nhiều nghĩa đặt câu, viết văn để tạo ra những câu nói có nhiều nghĩa , gây bất ngờ hứng thú cho người đọc người nghe. | - 2 HS nhắc lại, Lớp theo dõi và nhận xét.  - 1 HS đọc yêu cầu của bài.  - HS đọc thầm kĩ bài và trả lời 3 câu hỏi SGK.  (1) Bé ***chạy*** lon ton trên sân -(d)  (2) Tàu ***chạy*** băng trên đường ray - (c)  (3) Đồng hồ ***chạy*** đúng giờ - (a)  (4) Dân làng khản trương ***chạy*** lũ - (b)  - Đại diện vài em nhắc lại  -2,3 HS nối tiếp nhau đọc đề bài.  - HS làm việc cá nhân theo hướng dẫn của GV.  -Vài HS nối tiếp nhau đọc kết quả cần điền.  - HS tự làm bài.  - Vài HS trình bày trước lớp.  + từ ***ăn*** trong câu ***c*** đúng với nghiã gốc  a) + Bé đang tập đi/ ông em đi rất chậm  + Mẹ nhắc Nam đi tất vào cho ấm |

----------------------------o0o------------------------

**Khoa học**

**PHÒNG BỆNH VIÊM NÃO**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**:

- Nêu tác nhân gây bệnh, con đư­ờng lây truyền bệnh viêm não, hiểu sự nguy hiểm của bệnh viêm não, cách phòng bệnh viêm não

**2.Kĩ năng**:

- Rèn cho hs nắm và thực hiện các việc cần làm để phòng bệnh viêm não

**3.Thái độ**:

- Hs có ý thức tuyên truyền vận động mọi ngư­ời cùng tham gia

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Hình trang 30, 31- SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động của thầy | | Hoạt động của trò |
| **1. Ổn định** | - Hát | |
| **2. Bài cũ:** “Phòng bệnh sốt xuất huyết” | - 2 HS trả lời câu hỏi | |
| - Nguyên nhân gây ra bệnh sốt xuất huyết là gì? | + Do 1 loại vi rút gây ra | |
| - Bệnh sốt xuất huyết được lây truyền như thế nào? | + Muỗi vằn hút vi rút gây bệnh sốt xuất huyết có trong máu người bệnh truyền sang cho người lành. | |
| GV nhận xét, tuyên dương. |  | |
| **3. Bài mới** |  | |
| **\* Hoạt động 1:** Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng ?” | - Hoạt động nhóm, lớp | |
| **Phương pháp:** |  | |
| **+ Bước 1:** GV phổ biến luật chơi | -HS đọc câu hỏi và trả lời Tr 30 SGK và nối vào ý đúng | |
| **+ Bước 2:** Làm việc cả lớp  - Yêu cầu đại diện các nhóm lên trình bày.  • GV nhận xét chốt lại đáp án: 1 – c; 2 – d ; 3 – b ; 4 – a | -HS trình bày kết quả : | |
| \* **Hoạt động 2:** Tìm hiểu phòng tránh bệnh viêm não | - Hoạt động cá nhân, lớp | |
| **Phương pháp:** Trực quan, đàm thoại, giảng giải |  | |
| **+ Bước 1:** |  | |
| - GV yêu cầu cả lớp quan sát các hình 1 , 2, 3, 4 trang 30 , 31 SGK và trả lời câu hỏi:  +Chỉ và nói về nội dung của từng hình  +Hãy giải thích tác dụng của việc làm trong từng hình đối với việc phòng tránh bệnh viêm não | -HS trình bày  -H1 : Em bé ngủ có màn, kể cả ban ngày (để ngăn không cho muỗi đốt)  -H2 : Em bé đang được tiêm thuốc để phòng bệnh viêm não  -H3 : Chuồng gia súc được làm cách xa nhà  -H4: Mọi người đang làm vệ sinh môi trường xung quanh nhà ở, quét dọn, khơi thông cống rãnh, chôn kín rác thải, dọn sạch những nơi đọng nước, lấp vũng nước … | |
| **Bước 2:** |  | |
| - GV yêu cầu HS thảo luận câu hỏi :  +Chúng ta có thể làm gì để đề phòng bệnh viêm não ? | - Thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Lớp bổ sung | |
| \* GV kết luận: Cách tốt nhất để phòng bệnh viêm não là giữ vệ sinh nhà ở, dọn sạch chuồng trại gia súc và môi trường xung quanh, giải quyết ao tù, nước đọng, diệt muỗi, diệt bọ gậy. Cần có thói quen ngủ màn kể cả ban ngày. Trẻ em dưới 15 tuổi nên đi tiêm phòng bệnh viêm não theo chỉ dẫn của bác sĩ.  **3. Củng cố, dặn dò**  - Xem lại bài.  - Nhận xét tiết học  - Chuẩn bị: “Phòng bệnh viêm gan A” | - Đọc mục bạn cần biết | |

----------------------------o0o------------------------

**Ngày soạn: 12/ 10/ 2017**

**Ngày giảng: Thứ sáu 20 tháng 10 năm 2017**

**Tập làm văn**

**LUYỆN TẬP TẢ CẢNH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Biết ghi lại kết quả quan sát và lập dàn ý cho bài văn tả một cảnh sông nước cụ thể.

**2. Kĩ năng**

- Thông qua những đoạn văn hay, học được cách quan sát khi tả cảnh sông nước.

**3. Thái độ**

- Có ý thức, tự giác trong việc học văn để viết văn hay và đạt kết quả tốt.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- 2 phiếu to và bút dạ.VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Kiểm tra bài cũ.(5')**  **-** HS nói vai trò của câu mở đoạn vàtrong bài văn, Đọc câu mở đoạn của em**-** BT3  - Nhận xét, tuyên dương.  **2.Bài mới.(30')**  ***a) Giới thiệu bài.*** Các em đã lập được dàn ý chi tiết cho bài văn miêu tả cảnh sông nước. Phần thân bài của đoạn văn tả cảnh sẽ có nhiều đoạn văn. Hôm nay , các em cùng thực hành viết một đoạn văn trong phần thân bài của bài văn miêu tả cảnh sông nước.  ***b). Hướng dẫn HS luyện tập*.**  **Bài tập 1.**  - Yêu cầu HS đọc nội dung yêu cầu của bài tập 1.  - GV giúp HS nắm vững y/c của đề, nêu các công việc phải làmvà làm bài theo cặp.  - Y/c HS đọc những câu văn thể hiện liên tưởng của tác giả.Nêu tác dụng của những liên tưởng đó.  - GV và HS cùng nhận xét sửa chữa bài của HS.  **Bài tập 2:**  - Gọi HS đọc Yêu cầu của bài. Xác định trọng tâm yêu cầu của bài.  -Y/c HS chọn1 cảnh sông nước trong các cảnh mà đã gợi ý để viết dàn ý  - GV bao quát chung và giúp đỡ những em yếu hoàn thành bài.  - GVvà HS cùng chữa bài và chỉ ra cái hay trong mỗi bài để các bạn học tập.GV chấm 1 số bài đánh giá cao những bài có chọn lọc chi tiết đặc sắc, có ý riêng tự nhiên,biết cách dùng liên tưởng khi quan sát.  **3. Củng cố, dặn dò.(3')**  - GV nhận xét tiết học ,biểu dương những em có ý thức chuẩn bị, viết dàn ý hay và trình bày tốt.  -Y/c HS về nhà hoàn thành bài và chọn 1 phần trong bài để chuyển thành đoạn văn.  - Dặn HS xem trước bài giờ sau. | - 2 hs đọc  - HS lắng nghe.  - 2 HS đọc đề bài, nêu các công việc phải làm.  - Thảo luận theo cặp và đại diện báo cáo.  - 2HS đọc đề, lớp quan sát theo dõi.  HS làm việc cá nhân dựa vào sự quan sát ở nhà để lập dàn ý cho hay và đúng y/c.  -1 số HS làm phiếu to trình bày bài trước lớp. |

----------------------------o0o------------------------

**Toán**

**LUYỆN TẬP**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Giúp HS biết chuyển một phân số thập phân thành hỗn số rồi thành số thập phân .Củng cố về chuyển số đo viết dưới dạng số thập phân thành số đo viết dưới dạng số tự nhiên với đơn vị đo thích hợp.

**2. Kĩ năng**

- Rèn kĩ năng đọc, viết và chuyển đổi sang số thập phân.

**3. Thái độ**

- Xây dựng cho HS ý thức tự giác trong học tập.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Phiếu học tập to.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Kiểm tra bài cũ**.(5’)  - Em hãy nêu cách đọc và viết số thập phân.  **2. Bài mới**.(30')  ***\*HĐ1*.*Giới thiệu bài*.** Trong giờ học toán hôm nay các em cùng luyện tập cách chuyển một phân số thập phân ra hỗn sồ rồi thành số thập phân.  ***\*HĐ2.* Thực hành.**  **Bài 1.**  - GV hướng dẫn HS thực hiện việc chuyển đổi một phân số thập phân có tử số lớn hơn mẫu số thành một hỗn số  - GV làm mẫu 1 phần như SGK rồi y/c HS nêu lại  **Bài 2.**Chuyển các phân số thập phân sau thành số thập phân, rồi đọc các số thập phân đó.  - GV y/c HS chuyển phân số thập phân sang số thập phân (theo mẫu bài 1) nhưng bỏ bước trung gian chỉ ghi kết quả là số thập phân.  - GV y/c HS đọc lại các số thập phân vừa viết được.  **Bài 3:** Viết số thích hợp vào chỗ trống.  - Gv hướng dẫn cách chuyển đổi số thập phân sang số tự nhiên.  - GV nhận xét  **Bài 4**.Gv hướng dẫn HS xác định Y/c của bài và tự làm bài.  - Y/c HS chữa từng phần.  **3. Củng cố dặn dò**.(3’)  - Y/c HS nhắc lại nội dung kiến thức vừa ôn.GV nhận xét chung tiết học.  - Dặn HS ôn bài và làm bài ở nhà | - 2HS trả lời, lớp nhận xét bổ sung.  - HS lắng nghe  - Nêu yêu cầu bài tập  - HS quan sát theo dõi GV hướng dẫn và nhắc lại cách làm.Và tự làm các phần còn lại.  16 = 16,2; 73 = 73,4;  56 =56,08; 6 = 6,05  - Nêu yêu cầu bài tập  - HS tự suy nghĩ và làm bài vào vở.1 em chữa bảng.  = 4,5 đọc là: Bốn phẩy năm  = 83,4 đọc là:Tám mươi ba phẩy bốn = 19,54 đọc là: Mười chín phẩy năm mươi tư  = 2, 167 đọc là: hai phẩy một trăm sáu mươi bảy;  = 0,2020 đọc là: không phẩy hai nghìn không trăm hai mươi.  - Nêu yêu cầu bài tập  - HS xác định rõ Y/c của bài 3 rồi tự làm bài theo mẫu  ***+*** 5,27 m = 527 cm 2,1m = 21dm  8,3m =830 cm 3,15m = 315cm  - HS tự làm bài và chữa bài  Có thể viết  thành nhiều số thập phân như : 0,6, 0,06 ; 0,006... |

----------------------------o0o------------------------

###### SINH HOẠT

**I. MỤC TIÊU**

Giúp học sinh:

- Gíup HS nhận thấy ưu, khuyết điểm của mình trong tuần.

- HS có thái độ nghiêm túc thực hiện nề nếp của lớp và trường đề ra.

- Đề ra phương hướng tuần tới.

**II. ĐỒ DÙNG**

- Ghi chép trong tuần.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| HĐ của GV | HĐ của HS |
| I/ Ổn định tổ chức.  - Cho hs hoạt động văn nghệ theo sự chuẩn bị của lớp.  II/ Nội dung sinh hoạt.  1. Các tổ trưởng nhận xét về tổ.  - GV theo dõi, nhắc hs lắng nghe.  \* Lớp phó học tập nhận xét về tình hình học tập của lớp trong tuần.  2. Lớp trưởng tổng kết.  - Gv yêu cầu hs lắng nghe, cho ý kiến bổ sung.  3. GV nhận xét, đánh giá.  - GV nhận xét tình hình lớp về mọi mặt.  \*Ưu điểm:  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  \*Nhược điểm:  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  4. Tuyên dương, phê bình:  - Tuyên dương: ……………………………………………………………………………………  …………………………………………  …………………………………………  - Nhắc nhở: …………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………  5. Phương hướng tuần 4:  - GV yêu cầu HS thảo luận các phương hướng cho tuần tới.  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  6. Tổng kết sinh hoạt.  - Lớp sinh hoạt văn nghệ.  - GV nhận xét giờ học. | - Lớp phó văn thể cho hát.  - Các tổ trưởng nhận xét về các hoạt động của tổ.  - HS lắng nghe.  - Lớp trưởng lên nhận xét chung về các hoạt động của lớp về mọi mặt.  - Lớp lắng nghe, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS bình xét thi đua cá nhân, tổ trong tuần.  - HS thảo luận cho ý kiến.  - Lớp thống nhất.  - HS lắng nghe.  - HS vui văn nghệ. |

----------------------------o0o------------------------